

BỘ KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
Số: 2262/TT-MTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 1995

THÔNG TƯ

Của bộ Khoa học, công nghệ và môi trường số 2262/TT-MTG ngày 29 tháng 12 năm 1995 Hướng dẫn của Bộ trưởng bộ khoa học, công nghệ và môi trường về việc khắc phục sự cố tràn dầu

Thi hành Luật bảo vệ môi trường do Quốc hội thông qua ngày 27 tháng 12 năm 1993 và Nghị định số 175/CP ngày 18/10/1994 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ Môi trường;

Căn cứ Nghị định 22/CP ngày 22/5/1993 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;

Để đáp ứng yêu cầu khắc phục và xử lý kịp thời các sự cố tràn dầu trong cả nước đang gia tăng, phù hợp với hoàn cảnh thực tế hiện tại đồng thời chuẩn bị một bước cho các hoạt động ứng cứu tổng thể tràn dầu quốc gia;

Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường ban hành Thông tư này để hướng dẫn việc khắc phục và xử lý sự cố tràn dầu liên quan đến các hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác, vận chuyển, chế biến, phân phối và tàng trữ dầu khí và sản phẩm của dầu khí.

I. KHÁI NIỆM CHUNG:

1. Tràn dầu thường xảy ra trong các hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác, vận chuyển, chế biến, phân phối và tàng trữ dầu khí và các sản phẩm của chúng. Ví dụ, các hiện tượng rò rỉ, phụt dầu, vỡ đường ống, vỡ bể chứa, tai nạn đắm và gây thủng tàu, đắm tàu, sự cố tại các dàn khoan dầu khí, cơ sở lọc hoá dầu v.v... làm cho dầu và sản phẩm dầu (mà dưới đây sẽ được gọi tắt là dầu) thoát ra ngoài gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng xấu đến sinh thái và thiệt hại đến các hoạt động kinh tế, đặc

biệt là các hoạt động có liên quan đến khai thác và sử dụng các dạng tài nguyên thủy sản.

2. Số lượng dầu tràn ra ngoài tự nhiên khoảng vài trăm lít trở lên có thể coi là sự cố tràn dầu.

3. Tùy thuộc vào điều kiện môi trường và thời tiết ở từng địa bàn, từng thời gian cụ thể, ảnh hưởng của dầu đối với môi trường có những tác hại khác nhau. Các khu vực cần được bảo vệ trước nhất là các nguồn nước cho sinh hoạt và sản xuất, vùng nuôi trồng thủy sản, ruộng lúa ven biển, ruộng muối, rừng ngập mặn, đất ngập nước, bãi rong biển, rạn san hô, các bãi biển nằm trong khu du lịch, các khu dân cư và các điểm di tích lịch sử.

4. Ngăn ngừa và khắc phục sự cố tràn dầu là công việc hết sức cần thiết, nhưng phức tạp và khó khăn, đòi hỏi sự tổ chức, phối hợp mau lẹ và việc áp dụng các kỹ thuật phù hợp.

5. Sự cố tràn dầu xảy ra, thường gây hậu quả môi trường nghiêm trọng, nhất là tại các sông, vùng cửa sông, vịnh và vùng biển ven bờ. Tổ chức, cá nhân sinh sống và có các hoạt động phát triển ven sông, ven biển, như đánh bắt và nuôi trồng thủy sản, du lịch biển, làm muối, nông nghiệp v.v... thường bị tác hại trực tiếp về kinh tế và đời sống.

6. Việc đòi bồi thường các thiệt hại về môi trường do tràn dầu đã là thông lệ quốc tế và đã có trong thực tế của Việt nam, nhưng đây là vấn đề phức tạp về pháp lý, nên việc đòi bồi thường thiệt hại này cần được tiến hành vừa khẩn trương vừa thận trọng.

II. NHỮNG CÔNG VIỆC CẦN LÀM KHI SỰ CỐ TRÀN DẦU XẢY RA:

Các hoạt động đối phó với sự cố tràn dầu nhằm mục đích ngăn ngừa và hạn chế tối đa lượng dầu loang ra môi trường, từ đó hạn chế ảnh hưởng xấu của chúng đến môi trường, đặc biệt, đến các nguồn nước, các hệ sinh thái thủy sinh, các hệ sinh thái biển và ven biển, giảm các thiệt hại kinh tế trước mắt và lâu dài.

Khi sự cố dầu tràn xảy ra ở bất kỳ địa điểm nào trên đất liền, ven biển hoặc trong các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền tài phán của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt

nam, thì những công việc sau đây cần được nhanh chóng thực hiện:

1. Công tác báo cáo:

a. Tổ chức, cá nhân khi phát hiện dấu hiệu xảy ra sự cố tràn dầu, cần thông báo khẩn cấp cho chính quyền địa phương, Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường (Sở KH-CN&MT).

b. Khi các cấp chính quyền địa phương, Sở KH-CN&MT, được thông báo hoặc phát hiện về sự cố tràn dầu cần thông báo ngay cho các đơn vị liên quan như phòng cháy chữa cháy, lực lượng cảnh sát, quân đội đóng tại địa phương để huy động vào việc ứng cứu sự cố, và báo ngay cho Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (Bộ KH-CN&MT) để phối hợp xử lý và/hoặc nhận hướng dẫn xử lý.

Cơ quan trực tiếp giải quyết vấn đề tràn dầu của Bộ KH-CN&MT là Cục Môi trường, 39 Trần Hưng Đạo, Hà Nội; Điện thoại 0-4-261517 hoặc 0-4-228750 Fax: 01-4-251518 hoặc 01-4-252733.

c. Trường hợp sự cố vượt quá khả năng khắc phục của địa phương thì Bộ trưởng Bộ KH-CN&MT sẽ phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan liên quan quyết định áp dụng biện pháp khắc phục và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

d. Khi sự cố tràn dầu xảy ra ngoài khơi, lượng dầu thất thoát ra trên 2 tấn, ngoài việc thông báo cho các nơi như điểm a, chủ phương tiện gây ô nhiễm nhất thiết phải báo cáo cho Bộ KH-CN&MT.

2. Những nội dung công việc cần thực hiện khi sự cố xảy ra:

a. Trước tiên, tìm mọi biện pháp cứu người bị nạn thoát ra khỏi vùng nguy hiểm.

b. Bằng mọi biện pháp không cho dầu từ nguồn gây ô nhiễm do sự cố tiếp tục tràn ra môi trường xung quanh.

c. Tìm mọi biện pháp ngăn, quây không cho dầu đã tràn ra tiếp tục loang rộng thêm, nhất là không cho loang vào các vùng ưu tiên bảo vệ (như đã nêu ở điểm 1.3)

Việc ngăn, quây dầu tràn có thể được tiến hành bằng các công cụ kỹ thuật cao hoặc đơn giản như sử dụng phao ngăn dầu chuyên dùng hoặc dùng tre nứa kết thành phao ngăn, sau đó nhanh chóng thu gom bằng mọi cách, từ bơm hút cho đến vớt thủ

công; có thể dùng rơm rạ hoặc các loại vật liệu xốp để ngấm dầu thả xuống nước cho dầu thấm vào, sau đó vớt lên gom giữ vào nơi an toàn.

d. Trường hợp tai nạn đâm va tàu chở dầu, hoặc vỡ kho chứa dầu, cần nhanh chóng và bằng mọi biện pháp có thể có được để san dầu và di chuyển đến nơi an toàn.

e. Trường hợp sự cố gây ra là các phương tiện nổi có chứa dầu, cần tổ chức đưa phương tiện tới khu vực an toàn neo đậu.

f. Trường hợp tràn dầu ngoài khơi, xa bờ, có thể xem xét dùng chất phân tán dầu nhằm ngăn không cho dầu có khả năng loang vào gây ô nhiễm đới bờ, bởi đới này thường là các khu vực nhạy cảm cần được ưu tiên bảo vệ. Mọi trường hợp dùng chất phân tán dầu đều phải được phép của bộ KH-CN & MT. Tuyệt đối không dùng chất phân tán dầu trong sông, vùng cửa sông, vũng vịnh và vùng nước nông ven biển.

g. Khi dầu đã lan và dạt vào bờ, cần nhanh chóng và bằng mọi biện pháp, mọi phương tiện, từ thô sơ (như xẻng, xô, chậu ...) cho tới hiện đại (như xe hút nước, bơm dầu, xe ủi, ô tô tải...) tổ chức thu gom vớt dầu, chặn dầu.

h. Tổ chức làm sạch bờ biển sau khi đã vớt dầu như nêu ở điểm g. Kỹ thuật xử lý và làm sạch bờ cụ thể đối với từng kiểu, dạng bờ cần được trao đổi và thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn về môi trường ở Trung ương và địa phương.

i. Vớt dầu, chặn dầu và các vật liệu bám dầu (như đất, cát, cành cây, rác bám dầu v.v...) cần gom về một nơi, ngăn quây cách ly không cho thấm ra môi trường xung quanh và sẽ được cơ quan chuyên môn hướng dẫn xử lý.

3. Tổ chức thực hiện:

a. Khi phát hiện sự cố tràn dầu, các cá nhân, tổ chức cần tìm cách cấp báo như đã nêu ở điểm II.1.

b. Sự cố xảy ra do phương tiện hoặc xảy ra trên địa bàn thuộc tổ chức hoặc cá nhân nào (Các dàn khoan của các công ty dầu khí Việt Nam và nước ngoài, các tàu biển Việt Nam và nước ngoài, các khu lọc hoá dầu, cảng sông biển, kho chứa dầu, ống dẫn dầu...) thì tổ chức và cá nhân đó chịu trách nhiệm ứng cứu ngay và cấp báo với

chính quyền địa phương, các đơn vị liên quan có trang bị kỹ thuật (như các cảng dầu, phòng cháy, chữa cháy, cảng vụ...) và được phép đề nghị địa phương và các lực lượng cảnh sát và quân đội đóng trên địa bàn phối hợp, giúp đối phó và xử lý hậu quả.

Đối với trường hợp sự cố xảy ra trong các hoạt động của Tổng công ty dầu khí Việt Nam, việc tổ chức thực hiện công tác ứng cứu sẽ được tiến hành theo kế hoạch của Tổng công ty, theo nội dung Công văn số 3054/DK của Văn phòng Chính phủ, ngày 3/6/1994.

c. Sự cố xảy ra ở địa phương nào thì do Ủy ban Nhân dân địa phương đó chỉ đạo thực hiện. Chính quyền ở địa phương cần huy động mọi lực lượng địa phương, các lực lượng vũ trang, cảnh sát, phòng cháy chữa cháy và các cơ quan Trung ương liên quan đóng tại địa phương tham gia trong việc đối phó và xử lý hậu quả của sự cố tràn dầu. Cơ quan đầu mối giúp Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, Thành phố ở địa phương đối phó với sự cố tràn dầu và khắc phục hậu quả là Sở KH-CN & MT tại địa phương.

d. Trường hợp sự cố tràn vượt quá khả năng của tỉnh, thành phố thì Bộ trưởng Bộ KH-CN & MT phối hợp với thủ trưởng các cơ quan liên quan quyết định áp dụng biện pháp khắc phục và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

e. Trường hợp sự cố tràn dầu ở quy mô lớn, mang tính chất và phạm vi khu vực, liên tỉnh, Bộ KH-CN & MT sẽ phối hợp với các ngành liên quan, xin phép Thủ tướng Chính phủ đề nghị các đơn vị, tổ chức quốc tế về ứng phó tràn dầu trong Khu vực vào Việt Nam giúp đỡ ứng phó và xử lý sự cố.

4. Biện pháp phòng ngừa:

Với phương châm "phòng bệnh hơn chữa bệnh", tất cả các địa phương, các tổ chức có những hoạt động có nhiều khả năng gây sự cố tràn dầu, cần có những biện pháp phòng ngừa sự cố xảy ra, chú trọng những nội quy sau đây:

a. Xây dựng các kế hoạch, các phương án ứng cứu sự cố tràn dầu trong phạm vi hoạt động của mình, phù hợp với hoàn cảnh thực tế, tại những nơi có khả năng rủi ro về sự cố cao nhất, như tại các khu vực cảng, các luồng tàu, các khu thăm dò, khai